

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông báo số 14-TB/VPTU ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 28 tháng 10 năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3972/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 9 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai

Châu theo quy định tại khoản 4 Điều 54 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Các tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản;
- c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

1. Việc nộp hồ sơ, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản và trả kết quả hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản được thực hiện theo quy định tại Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP và theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều này.

2. Việc tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định sơ bộ hồ sơ công nhận kết quả thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II được thực hiện trong thời hạn 17 ngày, đối với khoáng sản nhóm III được thực hiện trong thời hạn 08 ngày và thực hiện theo trình tự như sau:

a) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày;

b) Trong thời hạn 06 ngày đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II; 02 ngày đối với khoáng sản nhóm III, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ, tạm dừng việc thẩm định hồ sơ và có văn bản gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thông báo trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ và thông báo cho tổ chức, cá nhân nộp phí thẩm định hồ sơ;

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường lấy ý kiến góp ý của các chuyên gia về các nội dung có liên quan trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản (*trong trường hợp cần thiết*);

d) Trong thời hạn 07 ngày đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II; 03 ngày đối với khoáng sản nhóm III, Sở Nông

nghiệp và Môi trường hoàn thành việc tổng hợp, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản trong thời hạn 03 ngày với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II; 02 ngày đối với khoáng sản nhóm III.

đ) Trong quá trình tổng hợp ý kiến của các chuyên gia và thẩm định sơ bộ hồ sơ, trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản (*qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu*) yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.

3. Thẩm định hồ sơ, trình công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

a) Trong thời hạn 12 ngày đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II; 09 ngày đối với khoáng sản nhóm III kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, Hội đồng tư vấn kỹ thuật phải tổ chức phiên họp thẩm định. Kết thúc phiên họp không quá 02 ngày phải có biên bản phiên họp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường;

b) Trong thời hạn 01 ngày khi nhận được biên bản phiên họp của Hội đồng tư vấn kỹ thuật, Sở Nông nghiệp và Môi trường ra thông báo kết quả thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản gửi tổ chức, cá nhân;

c) Thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò thực hiện bổ sung, hoàn thiện báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản tối đa không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo;

d) Trong thời hạn 10 ngày đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II; 06 ngày đối với khoáng sản nhóm III kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân hoàn thiện theo kết quả thẩm định của Hội đồng tư vấn kỹ thuật, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra hồ sơ; trường hợp đảm bảo yêu cầu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản; trường hợp không đảm bảo, thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân hoàn thiện, thời gian tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều này.

4. Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận kết quả thăm dò

khoáng sản trong thời hạn không quá 07 ngày đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ và khoáng sản nhóm II; 03 ngày đối với khoáng sản nhóm III, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Trả kết quả công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

Trong thời gian 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định công nhận kết quả thăm dò khoáng sản, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản để nhận kết quả.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.
2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
3. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB, HCC;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lai Châu (đưa tin);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, Kt7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải